

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH THIỆT HẠI DO THIÊN TAI GÂY RA TRÊN**  
**ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG**  
**(Từ đầu năm 2017 tính đến ngày 10/8/2017)**

Trong thời gian qua, được sự quan tâm, chỉ đạo của Ban chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai, Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang và sự phối hợp của các cấp, ngành, Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT và TKCN) tỉnh Tuyên Quang đã tích cực và triển khai, thực hiện các công tác PCTT và TKCN nhằm hạn chế tối đa thiệt hại do thiên tai gây ra, ổn định đời sống và sản xuất của người dân trên địa bàn tỉnh, kết quả thực hiện như sau:

**I. Diễn biến tình hình mưa, lũ:**

Từ đầu năm trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 12 đợt thiên tai (02 trận mưa kèm gió lốc, mưa đá; 10 trận mưa vừa, mưa to) trong đó vào tháng 6,7 năm 2017 đến nay diễn biến phức tạp do mưa lớn kết hợp với xả lũ của hồ thủy điện Tuyên Quang đã gây ngập và thiệt hại.

- Đợt 1 mưa kèm gió lốc, mưa đá (ngày 18-19/3): xảy ra ở các khu vực Hàm Yên, Yên Sơn, Chiêm Hóa.

- Đợt 2 mưa, gió lốc (30 - 31/3): xảy ra ở huyện Chiêm Hóa

- Đợt 3 mưa vừa, mưa to gây ngập úng (16-17/4): xảy ra ở huyện Chiêm Hóa

- Đợt 4 mưa vừa, mưa to gây lũ, lũ quét cục bộ(14-15/5): xảy ra ở huyện Chiêm Hóa

- Đợt 5 mưa vừa, mưa to kèm gió lốc (6-7/6): xảy ra ở huyện Hàm Yên, Chiêm Hóa, Sơn Dương

- Đợt 6 mưa vừa, mưa to (21-22/6): xảy ra ở huyện Chiêm Hóa

- Đợt 7 mưa vừa, mưa to (26 – 30/6): xảy ra ở các khu vực Hàm Yên, Yên Sơn, Chiêm Hóa, Na Hang, Lâm Bình, Sơn Dương

- Đợt 8 mưa vừa, mưa to (04 – 05/7): xảy ra ở các khu vực Hàm Yên, Yên Sơn, Chiêm Hóa, Na Hang, Sơn Dương.

- Đợt 9 mưa vừa, mưa to (11 – 12/7): xảy ra ở huyện Na Hang

- Đợt 10 mưa vừa, mưa to (17 – 18/7): xảy ra ở huyện Yên Sơn, TP Tuyên Quang

- Đợt 11 mưa vừa, mưa to (ngày 31/7 – 01/8): xảy ra trên địa bàn huyện Hàm Yên

- Đợt 12 mưa vừa, mưa to gây lũ cục bộ ( ngày 04 -05/8): xảy ra trên địa bàn huyện Yên Sơn, Chiêm Hóa

- **Diễn biến lũ:** Do các đợt mưa kéo dài kết hợp với các đợt xả lũ của Hồ thủy điện Tuyên Quang (từ 01 đến 03 cửa xả), trên sông Lô, Gâm xuất hiện 02 đợt lũ:

+ Đợt 1 lũ từ 25/6 – 17/7/2017: đỉnh lũ trên sông Lô tại thành phố Tuyên Quang là 20,82m – Dưới BĐI 1,18m (xuất hiện lúc 05h ngày 30/6).

+ Đợt 2 lũ từ ngày 03/7 - 15/7: đỉnh lũ trên sông Lô tại Tuyên Quang là 21,52m- dưới BĐI 0,48m (xuất hiện lúc 21h ngày 08/7).

## **II. Công tác chỉ đạo, dự báo, cảnh báo:**

Thực hiện Quy chế về công tác trực PCTT – TKCN tỉnh, Ban chỉ huy phòng chống thiên tai đã triển khai, chỉ đạo các nội dung sau:

- **Thực hiện tiếp nhận:** các Công điện, Văn bản hỏa tốc của Ban chỉ đạo TW về PCTT; Thủ tướng Chính phủ; Các bản tin cảnh báo mưa lớn, lũ, lũ quét, sạt lở đất của Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Tuyên Quang; Các Thông báo về việc xả lũ của Thủy điện Tuyên Quang, Chiêm Hóa; Báo cáo hàng ngày về trạng thái an toàn đập của Thủy điện Tuyên Quang, Chiêm Hóa; Báo cáo hàng ngày về lượng mưa, mực nước tại Trạm thủy văn TP Tuyên Quang.

### **- Công tác triển khai, chỉ đạo:**

+ UBND tỉnh đã có Văn bản số 2007/UBND –NLN ngày 30/6; Công điện số 01 ngày 04/7; Văn bản số 2142/UBND –NLN ngày 13/7 chỉ đạo thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn do mưa lũ xảy ra trên địa bàn và thực hiện các biện pháp khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra;

+ Ban chỉ huy PCTT - TKCN tỉnh có Công điện số 01/CĐ-PCTT, 02/CĐ-PCTT yêu cầu UBND các huyện, thành phố; Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh; Công an tỉnh; Sở NN và PTNT; Sở Giao thông vận tải; Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh; Báo Tuyên Quang; Đài Khí tượng, thủy văn tỉnh chủ động, sẵn sàng ứng phó với tác động xả hồ thủy điện Tuyên Quang; Văn bản số 194/SNN-TI ngày 09/2 về việc chủ động đối phó với rét đậm, rét hại; Các Văn bản số 1103/SNN – TL ngày 05/6; 1172/SNN-TL ngày 14/6; 1255/SNN – TL ngày 27/6; 1311/SNN-TL ngày 03/7; 06/VP –PCTT ngày 10/7 ; 07/PCTT ngày 11/7; 08/PCTT ngày 17/7; 14/PCTT-VP ngày 15/8; 1596/SNN-TL ngày 15/8; 15/PCTT-VP ngày 16/8, về việc cảnh báo xả lũ thủy điện Tuyên Quang, triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn về người và tài sản do mưa lũ, lũ quét, sạt lở đất, xả lũ thủy điện Tuyên Quang gây ra; Văn bản số 1405, 1406/SNN –TL về việc triển khai, sẵn sàng ứng phó do ảnh hưởng cơn bão số 02; thực hiện chuyển fax, gửi mail các công điện khẩn, bản tin cảnh báo tới Ban chỉ huy PCTT – TKCN các huyện, thành phố, Đài phát thanh và truyền hình tỉnh; Thường trực theo dõi diễn biến thời tiết, tình hình xả lũ thủy điện Tuyên Quang, chỉ đạo Ban chỉ huy PCTT – TKCN các huyện, thành phố rà soát, báo cáo nhanh tình hình thiệt hại, tiến độ khắc phục hậu quả.

**III. Tình hình thiệt hại:** Theo báo cáo của Ban chỉ huy PCTT – TKCN các huyện, thành phố tình hình thiệt hại từ đầu năm đến nay trên địa bàn tỉnh như sau:

**1. Thiệt hại về người:** Không.

**2. Thiệt hại về nhà ở:** 755 nhà bị hư hỏng

- Nhà bị sập, đổ: 15 nhà (04 nhà huyện Hàm Yên, 06 nhà huyện Chiêm Hóa, 03 nhà huyện Yên Sơn, 02 nhà huyện Sơn Dương, )

- Nhà bị hư hỏng nặng: 9 nhà (05 nhà huyện Hàm Yên, 04 nhà huyện Chiêm Hóa)

- Nhà bị hư hỏng 1 phần < 50%: 731 nhà

**3. Thiệt hại về giáo dục:**

- Điểm trường bị ảnh hưởng: 17 điểm

- Phòng học chức năng bị hư hỏng: 11 phòng học.

- Các thiệt hại khác: 132,6 triệu đồng (trang thiết bị trường học bị sét đánh, ngập hư hỏng)

**4. Thiệt hại về văn hóa:** 07 nhà văn hóa thôn bị tốc mái

**5. Thiệt hại sản xuất nông lâm nghiệp:**

- Diện tích lúa bị thiệt hại: 647,9 ha (ngập, vùi lấp)

- Diện tích mạ bị thiệt hại: 1,1 ha

- Diện tích ngô, rau màu thiệt hại: 46,47 ha (ngập, vùi lấp)

- Diện tích cây trồng hàng năm bị thiệt hại: 12,6 (cây mía bị ngập, đổ gãy)

- Diện tích cây ăn quả tập trung bị thiệt hại: 0,3 ha

- Diện tích rừng bị thiệt hại: 8 ha (keo bị nghiêng, đổ, gãy)

**6. Thiệt hại về chăn nuôi:**

- Trâu, bò, ngựa bị chết: 07 con

- Lợn bị chết: 21 con

- Gia cầm bị chết: 139 con

**7. Thiệt hại về thủy sản:**

- Ao, hồ nuôi cá bị tràn bờ: 12,4 ha

- Lồng cá bị cuốn trôi, hư hỏng: 69 lồng (xã Yên Lập, huyện Chiêm Hóa, phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang)

- Các thiệt hại khác: 02 nhà bè nuôi cá lồng bị tốc mái, đổ sập

**8. Thiệt hại về thủy lợi:**

- Đập thủy lợi bị hư hỏng: 03 công trình (sạt lở, hư hỏng nhẹ)

- Kênh mương bị hư hỏng, sạt lở: 5.594 m

- Phai tạm, rọ thép bị hư hỏng: 18 công trình

- Công trình nước sạch bị hư hỏng: 01 công trình (Công trình cấp nước tập trung xã Sinh Long bị hư hỏng đường ống từ đầu nguồn về bể)

- Bờ suối bị sạt lở: 715 m;

- Sạt lở bờ sông: 500m (tuyến đê xã Đông Thọ, huyện Sơn Dương tiếp tục bị sạt lở 200m gần nhất cách chân đê từ 2,5 m, mái sạt lở thẳng đứng 8 -10m; Bờ sông Gâm thị trấn Na Hang sau hồ thủy điện Tuyên Quang bị sạt lở 300 m, chiều cao sạt lở 15-20m);

- Cổng dưới đê bị hư hỏng: 08 cổng;

**9. Thiệt hại về xây dựng:** 6 tấn xi măng bị ướt, hỏng

**10. Thiệt hại về thông tin:** 02 điểm (Điểm bưu điện xã Thái Long bị hư hỏng nặng; Điểm bưu điện huyện Na Hang sạt lở)

**11. Thiệt hại về Công nghiệp:**

- Đường điện 110KV và Trung áp bị hư hỏng:

+ Cột cao và trung áp bị sạt lở, nghiêng đổ, hư hỏng: 09 cột

+ Trạm, máy biến áp bị sự cố, hư hỏng: 7 cái

+ Dây bị đứt: 100m

+ Xà, xú bị hư hỏng: 5cái

- Đường điện hạ áp bị hư hỏng

+ Cột cao và trung áp bị sạt lở, nghiêng đổ, hư hỏng: 3.045 cột

+ Dây bị đứt: 39.800m

- Hòm, công tơ bị hỏng: 199 cái

**12. Thiệt hại về giao thông:**

- Đường giao thông quốc lộ bị sạt lở: 93.530 m<sup>3</sup>

- Đường giao thông tỉnh lộ bị sạt lở: 33.738 m<sup>3</sup>

- Đường giao thông huyện, liên xã, liên thôn bị sạt lở: 15.258 m<sup>3</sup>

- Cầu hư hỏng, cuốn trôi: 24 cái (01 Cầu phao Nà Coóc xã Thanh Tương, huyện Na Hang bắc qua sông Gâm bị đứt cáp neo; 01 Cầu cây xy (cầu tạm bị cuốn trôi) xã Ninh Lai huyện Sơn Dương; 01 Cầu tràn liên hợp Thảm My bị cuốn trôi xã Lăng Can, huyện Lâm Bình; 01 cầu Ý La, phường Tân Hà bị sạt lở trụ nón; 20 cầu tạm dân sinh)

**13. Thiệt hại khác:** 69 nhà bếp, chuồng trại, công trình phụ bị hư hỏng

**14. Ước tổng giá trị thiệt hại: 300 tỷ đồng**

*(có biểu chi tiết kèm theo)*

**IV. Công tác chỉ đạo, kiểm tra khắc phục thiệt hại:**

- Trong thời gian từ đầu năm đến nay do diễn biến mưa lũ trên địa bàn tỉnh diễn biến phức tạp. Ban chỉ đạo Trung ương về PCTT, Ban chỉ huy PCTT - TKCN tỉnh đã tổ chức 02 cuộc kiểm tra tình hình xả lũ của Thủy điện Chiêm Hóa, thủy điện Tuyên Quang và chỉ đạo các đơn vị của địa phương tổ chức triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn do mưa, xả lũ hồ thủy điện gây ra.

- Ban chỉ huy PCTT các huyện, thành phố đã chủ động kiểm tra tình hình thiệt hại trên địa bàn, chỉ đạo các lực lượng tại chỗ khẩn trương thực hiện khắc phục thiệt hại ngay sau thiên tai xảy ra. Kịp thời thực hiện công tác hỗ trợ, thăm hỏi các hộ có nhà bị đổ sập với tổng số tiền: 80 triệu đồng/7 hộ (*huyện Hàm Yên: 40 triệu/02 hộ; Sơn Dương: 21 triệu/01 hộ; Na Hang: 9 triệu/5 hộ; huyện Yên Sơn: 10 triệu/01 hộ*); thực hiện kịp thời công tác báo cáo nhanh về tình hình thiệt hại do thiên tai xảy ra trên địa bàn

- Sở Giao thông vận tải đã phối hợp với UBND các huyện, thành phố và chỉ đạo các đơn vị quản lý giao thông thực hiện cấm biển báo, rào chắn, hót dọn một phần khối lượng đất đá bị sạt lở trên các tuyến đường kịp thời đảm bảo giao thông thông suốt.

- Tại các khu vực có nguy cơ cao gây mất an toàn do sạt lở bờ sông, cống dưới đê tại huyện Sơn Dương, UBND huyện đã chỉ đạo UBND các xã ven sông Lô tăng cường công tác kiểm tra mức độ an toàn của tuyến đê, thành lập 04 chốt trạm trực thường xuyên tại các điểm xung yếu để theo dõi và thông báo kịp thời về tình trạng mất an toàn của tuyến đê và tình trạng sạt lở đất sản xuất của người dân.

#### **V. Việc thực hiện các phương án phòng chống thiên tai, di chuyển dân cư ra khỏi vùng nguy hiểm:**

- Công tác PCTT và TKCN đã được các cấp, ngành quan tâm chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ. Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan, đơn vị đã tổ chức kiện toàn Ban chỉ huy PCTT-TKCN, xây dựng các phương án phòng chống thiên tai (*Phương án phòng chống thiên tai, phương án phòng tránh lũ quét, phương án phòng chống hạn hán...*), phương án tổ chức sản xuất ứng phó diễn biến thiên tai. Phân công cán bộ phụ trách địa bàn cụ thể; tổ chức thường trực công tác phòng chống thiên tai đúng quy định. Trước, trong và ngay sau khi có thiên tai xảy ra các địa phương, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn đã chủ động triển khai các biện pháp phòng, tránh và nhanh chóng khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

- Công tác chỉ đạo, tổ chức rà soát và di chuyển các hộ dân cư ra khỏi vùng thiên tai nguy hiểm: Kết quả đến thời điểm 15/7/2017 đã thực hiện di chuyển được 81/90 hộ đạt 90% theo kế hoạch 2017 đề ra.

#### **VI. Những khó khăn, tồn tại:**

- Việc cảnh báo, dự báo lũ quét, sạt lở đất, mưa đá, giông, lốc, sét còn nhiều khó khăn; chưa có cảnh báo sớm trong công tác xả lũ của các hồ chứa thủy điện.

- Một số hộ gia đình còn chủ quan, không lường được mức độ ảnh hưởng của mưa lũ, chưa chủ động các biện pháp đảm bảo an toàn người và tài sản tại khu vực có nguy cơ xảy ra thiệt hại do mưa lũ, xả lũ công trình thủy điện gây ra.

- Hiện trạng hệ thống các công trình cơ sở hạ tầng trên địa bàn tỉnh đều đã được đầu tư xây dựng từ lâu hiện nay nhiều công trình bị xuống cấp do không có kinh phí để tu sửa nâng cấp mất gây mất an toàn, có nguy cơ cao bị thiệt hại khi có thiên tai xảy ra. Mặt khác, tình hình mưa lũ diễn biến phức tạp khó lường đặc biệt tình hình mưa lũ từ đầu tháng 6/2017 đến nay gây thiệt hại nhiều về các công trình giao thông, thủy lợi, diễn biến sạt lở bờ sông, suối, các cống dưới đê gia tăng (*tuyến đê ngăn lũ*

sông Lô, huyện Sơn Dương; bờ sông Gâm khu vực thị trấn Nà Hang sau hồ thủy điện Tuyên Quang) làm ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống và sản xuất của nhân dân trong tỉnh.

- Việc lập hồ sơ, thủ tục hỗ trợ thiệt hại do thiên tai gây ra theo quy định tại Nghị định số 02/2017/NĐ-TTg ngày 09/1/2017 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất nông nghiệp bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh đối với các thiệt hại lớn còn chậm và thiếu kinh phí để thực hiện. Đối với các thiệt hại nhỏ, ngay sau khi thiên tai xảy ra, Ủy ban nhân dân tỉnh đã kịp thời chỉ đạo các cấp, các ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, chủ động sử dụng nguồn kinh phí của cơ quan, đơn vị và nguồn dự phòng ngân sách các cấp để tu sửa khắc phục các công trình hư hỏng và hỗ trợ các hộ bị thiệt hại do thiên tai gây ra, đến nay các thiệt hại về nhà ở, hoa màu, vật nuôi cơ bản đã được khắc phục.

- Việc sửa chữa khắc phục các công trình cơ sở hạ tầng còn rất hạn chế do nguồn kinh phí của địa phương có hạn, số lượng công trình hạ tầng bị hư hỏng do thiên tai từ các năm trước và năm 2017 chưa được khắc phục là rất lớn.

### VII. Đề xuất, kiến nghị:

Để đảm bảo ổn định đời sống, khôi phục các công trình cơ sở hạ tầng bị thiệt hại phục vụ sản xuất nông nghiệp, đảm bảo giao thông đi lại của nhân dân vùng bị thiên tai, Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai, các Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban chỉ đạo Tây Bắc và các Bộ, ngành Trung ương quan tâm xem xét hỗ trợ kinh phí từ ngân sách Trung ương cho tỉnh để hỗ trợ thiệt hại về thủy sản: khôi phục chăn nuôi cá lồng trên sông Gâm, Lô; hỗ trợ tu sửa, khắc phục các công trình bị hư hỏng do thiên tai từ năm 2016 đến nay chưa có kinh phí để khắc phục bao gồm: 19 công trình thủy lợi và nước sạch nông thôn; 07 công trình phòng chống lụt bão, 11 công trình hạ tầng giao thông với tổng kinh phí là **350.500** triệu đồng.

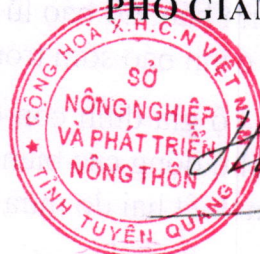
(Có biểu chi tiết kèm theo)

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trân trọng báo cáo. *Ull*

Nơi nhận: *Ull*

- UBND tỉnh;
  - Văn phòng Tỉnh uỷ;
  - Lãnh đạo Sở;
  - Lưu: VT, TL.
- (Báo cáo)

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Công Hàm**

**BIỂU TỔNG HỢP THIẾT HẠI DO THIÊN TAI GÂY RA**

(Kèm báo cáo số 16/1 /SNN-BC ngày 16/8/2017 của Sở NN và PTNT)

Thời gian xảy ra thiên tai: từ tháng 3 đến ngày 10/8/2017

Loại hình: Mưa, kèm gió lốc, lũ quét

Địa điểm xảy ra: các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh

TT	CHỈ TIÊU THIẾT HẠI	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
A	C	1	2,0	3
<b>1</b>	<b>THIỆT HẠI VỀ NGƯỜI</b>			
	Số người bị thương	người		
<b>2</b>	<b>THIỆT HẠI VỀ NHÀ Ở</b>		<b>755,0</b>	
	Thiệt hại hoàn toàn (trên 70%)	cái	15,0	Nhà bị sập, đổ (04 nhà huyện Hàm Yên, 06 nhà huyện Chiêm Hóa, 03 nhà huyện Yên Sơn, 02 nhà huyện Sơn Dương)
	Thiệt hại rất nặng từ 50% - 70%	cái	9,0	Tốc mái, hư hỏng (05 nhà huyện Hàm Yên, 04 nhà huyện Chiêm Hóa)
	Thiệt hại nặng từ 30% - 50%	cái	236,0	Tốc mái, hư hỏng
	Thiệt hại một phần (dưới 30%)	cái	495,0	Tốc mái, hư hỏng, đất sạt vào nhà
	Các thiệt hại về nhà ở khác (*)	cái	-	
<b>3</b>	<b>THIỆT HẠI VỀ GIÁO DỤC</b>			
	Số điểm/trường bị ảnh hưởng	điểm	17,0	Các điểm trường bị sạt lở taluy đất, hư hỏng phòng học, đổ tường rào, nước ngập vào trường, sét đánh làm hư hỏng các trang thiết bị trường học (05 điểm huyện Na Hang; 02 điểm thành phố Tuyên Quang, 01 điểm huyện Chiêm Hóa, 01 điểm huyện Hàm Yên, 03 điểm huyện Yên Sơn, 04 điểm huyện Lâm Bình, 01 điểm huyện Sơn Dương)
	Phòng học, phòng chức năng công vụ, nhà ở tập thể, nhà bán trú cho học sinh/sinh viên/học viên	cái	11,0	các phòng học, phòng chức năng, nhà phụ trợ bị sập đổ, tốc mái tại các huyện Sơn Dương, Yên Sơn, Lâm Bình, Na Hang
3.4	Các thiệt hại về giáo dục khác (*)	triệu đồng	132,6	02 bộ máy tính + máy in bị sét đánh trường THCS Tân Mỹ, huyện Chiêm Hóa; 02 máy tính, bộ nguồn Wifi và hệ thống điện thấp sáng trường THCS Hùng Đức; 02 máy in và modem Wifi trường mầm non Chân Sơn; 01 máy tính + modem wifi trường tiểu học Sơn Lạc huyện Yên Sơn; 01 bộ máy tính, 01 máy in, 03 bộ lưu điện, 05 máy lọc nước, 01 bộ tăng âm, 04 loa, 03 bàn làm việc, 01 bục phát biểu, 30 m tường rào
<b>4</b>	<b>THIỆT HẠI VỀ Y TẾ</b>			

TT	CHỈ TIÊU THIẾT HẠI	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
5	<b>THIỆT HẠI VỀ VĂN HÓA</b>			
	Công trình văn hóa	cái	7,0	Nhà văn hóa thôn tốc mái (03 huyện Yên Sơn, 02 huyện Chiêm Hóa, 02 huyện Hàm Yên)
6	<b>THIỆT HẠI VỀ NÔNG, LÂM NGHIỆP</b>			
	Diện tích lúa	ha	647,9	Ngập, 1 phần ít bị vùi lấp
	Diện tích mạ	ha	1,1	Bị ngập, vùi lấp
	Diện tích ngô, rau màu	ha	46,47	Ngô, rau màu bị gãy đổ, ngập, vùi lấp
	Diện tích cây trồng hàng năm	ha	12,6	Cây mía bị ngập, đổ gãy
	Diện tích cây ăn quả tập trung	ha	0,3	
	Diện tích rừng	ha	8,0	keo bị đổ gãy
	Các thiệt hại về nông, lâm, diêm nghiệp khác (*)	cây		
7	<b>THIỆT HẠI VỀ CHĂN NUÔI</b>			
	<b>Gia súc bị chết</b>	<b>con</b>	<b>167,0</b>	
	Trâu, bò, ngựa	con	7,0	
	Nai, cừu, dê	con	-	
	Lợn	con	21,0	
	<b>Gia cầm bị chết</b>	<b>con</b>		
	Gà, vịt, ngan, ngỗng	con	139,0	
	Các loại gia cầm khác	con		
	Các thiệt hại về chăn nuôi khác (*)	ha	-	
	<b>THIỆT HẠI VỀ THỦY SẢN</b>			
	hồ, ao nuôi cá tràn bờ	ha	12,4	Ao cá tràn bờ
	Lồng cá bị cuốn trôi	lồng	69,0	(06 lồng Phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang; 63 lồng xã Yên Lập, Bình Nhân huyện Chiêm Hóa) bị hư hỏng, cuốn trôi
	Các thiệt hại khác về thủy sản	cái	2,0	Nhà bè nuôi cá lồng bị đổ sập
8	<b>THIỆT HẠI VỀ THỦY LỢI</b>	<b>triệu đồng</b>		
	Kênh mương bị sạt, trôi, hư hỏng	m	5.594,0	Kênh mương bị sạt lở, hư hỏng
	Cống dưới đê bị hư hỏng	cái	8,0	huyện Sơn Dương
	Đập bị sạt lở, hư hỏng	cái	3,0	sạt lở, hư hỏng nhẹ
	Công trình thủy lợi khác bị vỡ, trôi và hư hỏng	cái	18,0	Phai tạm, rọ thép bị hư hỏng, cuốn trôi



TT	CHỈ TIÊU THIẾT HẠI	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
	Công trình nước sạch bị hư hỏng	cái	1,0	
	Chiều dài sạt lở bờ sông	m	500,0	tuyến đê xã Đông Thọ, huyện Sơn Dương tiếp tục bị sạt lở 200m gần nhất cách chân đê từ 2,5 m, mái sạt lở thẳng đứng 8 -10m; Bờ sông Gâm thị trấn Na Hang sau hồ thủy điện Tuyên Quang bị sạt lở 300 m, chiều cao sạt lở 15 -20 m
	Chiều dài sạt lở bờ suối	m	715,0	Suối Phai Kén xã Thổ Bình, Nà Kỳ - Thảm Pạu xã Lăng Can huyện Lâm Bình
	Kè suối bị hư hỏng, cuốn trôi	m	90,00	Kè suối thôn Nà Đồn xã Thanh Tương bị đổ gãy
<b>9</b>	<b>THIỆT HẠI VỀ XÂY DỰNG</b>			
	Vật liệu xây dựng	<b>tấn</b>	6,0	Xi măng bị ướt, hỏng xã Phù Lưu huyện Hàm Yên
<b>10</b>	<b>THIỆT HẠI VỀ THÔNG TIN</b>	<b>điểm</b>	2	Điểm bưu điện xã Thái Long bị hư hỏng nặng; Điểm bưu điện huyện Na Hang sạt lở Taluy 44 m gây đổ gãy tường rào sắt 27 m, sạt lở vào lòng sân nhiều vị trí
	<b>THIỆT HẠI VỀ CÔNG NGHIỆP</b>			
	<b>Đường điện 110 KV và Trung áp bị hư hỏng</b>			
	- Cột cao và trung áp bị sạt lở, hư hỏng, nghiêng đổ	cột	9	Trên địa bàn các huyện, thành phố
	- Trạm, máy biến áp bị sự cố, hư hỏng	cái	7	
	- Dây bị đứt	m	100	
	- Xà, sứ bị hư hỏng	cái	5	
	<b>Lưới điện hạ áp bị hư hỏng</b>		-	
	- Cột hạ áp bị sạt lở, hư hỏng, nghiêng đổ	cột	3.045	
	- Trạm, máy biến áp bị sự cố, hư hỏng	cái	-	
	- Hòm, công tơ bị hỏng	cái	199	
	- Dây bị đứt	m	39.800	
<b>11</b>	<b>THIỆT HẠI VỀ GIAO THÔNG</b>			
	<b>Đường giao thông (quốc lộ) sạt lở</b>			QL 279,37, 2, 2C, 3B, 2D
	- Khối lượng sạt lở taluy dương	m <sup>3</sup>	93.530,0	
	- Chiều dài sạt lở taluy âm nền đường	md	261,5	
	- Đất trôi rãnh dọc, lề đường	m <sup>3</sup>	26.277	
	- Mặt đường bị xói, trôi, lún	m <sup>2</sup>	4.853	
	<b>Đường giao thông (tỉnh lộ) sạt lở</b>		33.738	tuyến ĐT 185,186,188,189,190
	- Khối lượng sạt lở taluy dương	m <sup>3</sup>	36.867	

TT	CHỈ TIÊU THIẾT HẠI	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
	- Chiều dài sạt lở taluy âm nền đường	md	224	
	- Đất trôi rãnh dọc, lề đường	m <sup>3</sup>	805,0	
	- Mặt đường bị xói, trôi, lún	m <sup>2</sup>	68,0	
	<b>Đường giao thông liên xã, thôn</b>	m <sup>3</sup>	15.258,0	Đường giao thông liên xã, thôn, nội thôn
	Cầu bị hư hỏng, cuốn trôi	m	24,0	- Cầu phao Nà Coóc xã Thanh Tương, huyện Na Hang bắc qua sông Gâm bị đứt cáp neo - Cầu cây xy (cầu tạm bị cuốn trôi) xã Ninh Lai huyện Sơn Dương - Cầu tràn liên hợp Thắm My bị cuốn trôi xã Lãng Can, huyện Lâm Bình - Cầu Ý La, phường Tân Hà, TP Tuyên Quang bị sạt lở trụ nón - 20 cầu tạm dân sinh
12	<b>CÁC THIẾT HẠI KHÁC (*)</b>	công trình phụ	69,0	Nhà bếp, chuồng trại, nhà xưởng, công trình phụ bị đổ, tốc mái, hư hỏng
<b>Ước tổng giá trị thiệt hại: 300 tỷ đồng</b>				

# BIỂU ĐỀ XUẤT HỖ TRỢ KINH PHÍ KHẮC PHỤC THIẾT HẠI DO THIÊN TAI 2017 GÂY RA

Đơn vị: triệu đồng



## A. Hỗ trợ về thủy sản

Số TT	Đối tượng	Địa điểm	Biện pháp khắc phục	Đề nghị hỗ trợ	Ghi chú
1	Các cá nhân, hộ gia đình, trang trại bị thiệt hại về chăn nuôi, sản xuất nông lâm nghiệp	các xã, phường, thị trấn bị thiệt hại	Hỗ trợ kinh phí tới các cá nhân, hộ gia đình, trang trại nuôi trồng thủy sản, sản xuất nông lâm nghiệp bị thiệt hại do các đợt thiên tai từ đầu năm 2017 đến nay	1.000	
<b>Tổng đề nghị hỗ trợ về chăn nuôi, sản xuất nông lâm nghiệp</b>				<b>1.000</b>	

## B. Hỗ trợ khắc phục sửa chữa các công trình hạ tầng

Số TT	Tên công trình	Địa điểm	Loại công trình	Năng lực	Hiện trạng hư hỏng	Biện pháp khắc phục	Ước kinh phí thực hiện	Ghi chú
<b>I. Hỗ trợ xây dựng các công trình phòng chống lụt bão</b>							<b>273.500</b>	
1	Kè bảo vệ bờ sông Gâm hạ lưu nhà máy thủy điện Tuyên Quang	Thị trấn Na Hang, huyện Na Hang	Kè chống sạt lở, bảo vệ bờ sông Gâm do các đợt xả lũ của nhà máy thủy điện Tuyên Quang	Chống sạt lở bờ sông, bảo vệ khu dân cư do ảnh hưởng của vận hành Nhà máy thủy điện Tuyên Quang	Do xả lũ hồ Thủy điện Tuyên Quang gây sạt lở mạnh, mất đất sản xuất, an toàn khu dân cư hai bờ sông Gâm phía hạ lưu nhà máy Thủy điện với chiều dài khoảng 3,5 km, trong đó có 39 hộ dân phải di chuyển khẩn cấp đến nơi an toàn. Dự án đã thực hiện được 1,5km/3,5km hiện còn 02 km do thiếu vốn nên đang bị dãn, dừng thi công. do các đợt mưa lũ năm 2016, 2017 và các đợt xả lũ hồ thủy điện Tuyên Quang đã tiếp tục gây sạt lở 300m. Đề nghị Trung ương bổ sung 156,58 tỷ để địa phương tiếp tục triển khai thực hiện	Trước mắt đề nghị tiếp tục đầu tư 0.7 km hệ thống kè theo thiết kế đã được duyệt để chống sạt lở bờ sông, bảo vệ khu dân cư và bồi thường hỗ trợ di dời các hộ dân cư ra khỏi vùng nguy hiểm	50.000	

Số TT	Tên công trình	Địa điểm	Loại công trình	Năng lực	Hiện trạng hư hỏng	Biện pháp khắc phục	Ước kinh phí thực hiện	Ghi chú
2	Kè chống sạt lở bờ sông Lô, công dưới đê	thuộc các xã Vĩnh Lợi, đông Thọ, Quyết Thắng, Vân Sơn, Hồng Lạc, Lâm Xuyên, Sầm Dương	Kè bảo vệ bờ sông, hệ thống Đê, công dưới đê	Bảo vệ trên 1000 ha đất nông nghiệp và khu dân cư các xã	Hiện trạng tuyến Đê tả sông Lô thuộc huyện Sơn Dương có tổng chiều dài L= 36,214 km, 47 công tiêu qua đê, bờ sông có nhiều vị trí hư hỏng, sạt lở có tổng chiều dài các vị trí sạt lở khoảng 10.000 m, trong thời gian vừa qua do các đợt mưa lũ xảy ra liên tiếp, các vị trí bị sạt lở cũ bị ảnh hưởng tiếp tục bị sạt trong đó có 02 điểm bị sạt lở lớn nhất vào ngày 17/7 dài khoảng 200 m, điểm gần nhất cách chân đê 2.5 m có nguy cơ gây vỡ đê; 08 công dưới đê hư hỏng, sạt lở cửa ra, tường cánh công bị nứt gãy, sạt lở móng sân tiêu năng, khu vực tiêu thoát nước cửa ra công bị sạt lở mạnh	Xử lý cấp bách các vị trí sạt lở sát chân đê chiều dài xử lý khoảng 500 m, kết hợp nâng cấp sửa chữa 08 công dưới đê bị hư hỏng	200.000	
3	Kè chống lũ Nà Đồn	xã Thanh Tương, Huyện Na Hang	Kè chống sạt lở bờ suối	Bảo vệ 50 ha đất lúa và các công trình hạ tầng sản xuất	Tổng chiều dài sạt lở 2.5 km, trong đó đã xây dựng kè 0,3 km (hiện nay lũ đã làm bị gãy đổ 63 m và 102 m có nguy cơ cao gãy đổ tiếp),	Đầu tư xây dựng mới kè chống sạt lở bờ suối dài 2.2 km, cao trung bình 2.5 m để bảo vệ trên 50 ha đất lúa, 11 hộ dân và đường giao thông đi thôn Nà Thôm, Yên	11.000	
4	Kè chống sạt lở bờ suối Bản Piát và thôn Nà Cọn và bảo vệ đất sản xuất	xã Thổ Bình, huyện Lâm Bình	Kè chống sạt lở bờ suối		Mưa lũ gây sạt lở bờ suối, chiều dài khoảng 600m, có nguy cơ làm mất an toàn tuyến kênh tưới thuộc công trình thủy lợi Phai Kén (chiều dài khoảng 600m) và sạt lở làm mất đất sản xuất tại thôn Bản Piát và thôn Nà Cọn, xã Thổ Bình	Đầu tư xây dựng kè chống sạt lở với chiều dài khoảng 300 m cao từ 3 -5 m	2.000	

Số TT	Tên công trình	Địa điểm	Loại công trình	Năng lực	Hiện trạng hư hỏng	Biện pháp khắc phục	Ước kinh phí thực hiện	Ghi chú
5	Kè chống sạt lở bờ suối khu vực Nà Ky	xã Lãng Can, huyện Lâm Bình	Kè chống sạt lở bờ suối		Mưa lũ gây sạt lở bờ suối (khu vực phía trước trụ sở Công an huyện), chiều dài 115 m, hiện mép bờ suối cách tuyến kênh tưới thuộc công trình thủy lợi Thẩm Pạ đoạn gần nhất là 0,8-1,2 m, có nguy cơ sạt lở làm mất an toàn tuyến kênh và sạt lở 100 m bờ suối khu vực cầu Nà Ky, có nguy cơ làm mất an toàn tuyến đường liên thôn Bản Kè - Nà Mèn và tuyến kênh mương thuộc công trình thủy lợi Vàng Hiền	Đầu tư xây dựng mới kè chống sạt lở, chiều dài tuyến kè 500m, cao từ 5 - 7 m	7.000	
6	Kè chống sạt lở bờ suối Nà Ngoạng thôn Nà Khả và bảo vệ đất sản xuất	xã Lãng Can, huyện Lâm Bình	Kè chống sạt lở bờ suối		Mưa lũ gây sạt lở bờ suối, chiều dài khoảng 300m đã làm sạt lở làm mất đất sản xuất của người dân	Đầu tư xây dựng kè chống sạt lở với chiều dài khoảng 300 m chiều cao 3m, nạo vét lòng suối, khơi thông dòng chảy để tránh sạt lở và ổn định sản xuất lâu dài	3.000	
7	Kè chống sạt lở bờ suối khu vực hạ lưu cầu Táng Heo, thôn Nà Khả và bảo vệ đường giao thông	xã Lãng Can, huyện Na Hang	Kè chống sạt lở bờ suối		Mưa lũ gây sạt lở 100m bờ suối khu vực hạ lưu cầu Táng Heo, thôn Nà Khả đồng thời làm sạt lở, cuốn trôi 30m đường bê tông giao thông nông thôn đi vào khu sản xuất tập trung, hiện nay nhân dân không có đường để đi vào khu sản xuất	Đầu tư xây dựng kè chống sạt lở với chiều dài khoảng 150 m chiều cao từ 3-5m và làm lại đường giao thông nông thôn để người dân vào khu sản xuất tập trung	500	

Số TT	Tên công trình	Địa điểm	Loại công trình	Năng lực	Hiện trạng hư hỏng	Biện pháp khắc phục	Ước kinh phí thực hiện	Ghi chú
<b>II. Hỗ trợ khắc phục các công trình thủy lợi</b>							<b>36.400</b>	
1	Phai Va	Xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên	P.tạm	7 ha/vụ	Hiện tại phai Công trình đập dâng có kích thước rộng khoảng 15m, cao 2,5 m, hiện đã bị mưa lũ cuốn trôi, tuyến kênh bị lũ phá hỏng	Đầu tư xây mới + 800m kênh mương	2.100	
2	Phai Thượng	Xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên	P.tạm	10 ha/vụ	Công trình có kích thước dài khoảng 25m, rộng 1,2m, cao khoảng 01m có thân công trình và tuyến kênh hiện nay đã bị lũ cuốn trôi.	Xây mới công trình đầu mối bằng bê tông cốt thép + 700m kênh mương	2.200	
3	Phai Nhân	Xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên	P.tạm	6,3 ha/vụ	Công trình đầu mối có kích thước dài khoảng 25m, rộng 1,5m cao khoảng 02m, thân công trình và tuyến kênh đã bị lũ cuốn trôi.	Đầu tư xây mới + 200m kênh mương	3.200	
4	Đập Góc Sẹt	Xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên	Rọ thép	3.2 ha/vụ	Đập rọ thép kích thước 10x1.5x1m bị lũ cuốn trôi.	Xây gia cố lại thân và móng đập.	1.900	
5	Phai Nà	thị trấn Na Hang, huyện Na Hang	Hồ chứa	3,7 ha/vụ	Đập cao 4.5 m, dài 25 m do nhân dân đóng góp xây dựng, hiện nay thân đập bị lũ lớn làm sạt lở, rò rỉ nước, toàn bộ lòng hồ bị bồi lắng	Nâng cấp, cải tạo thân đập, tràn xả lũ và nạo vét lòng hồ đảm bảo an toàn công trình	5.000	
6	Nà Lặc	xã Yên Hoa, huyện Na Hang	Rọ thép	4,7 ha/vụ	Đập rọ thép dài 25 m, cao 1,5 m. hiện nay các rọ thép, tuyến kênh bị lũ cuốn trôi	Đầu tư xây mới đập + 300 m kênh tưới	2.500	

Số TT	Tên công trình	Địa điểm	Loại công trình	Năng lực	Hiện trạng hư hỏng	Biện pháp khắc phục	Ước kinh phí thực hiện	Ghi chú
7	Nằm cằm	xã Thượng Giáp, huyện Na Hang	Đập xây	3,06 ha/vụ	Sạt lở ta luy dương gây hư hỏng 01 bên tường cánh; tuyến kênh bị hư hỏng, cuốn trôi khoảng 1.100 m	Đầu tư khắc phục tường cánh + xây dựng mới 1.100 m kênh và công trình trên kênh	900	
8	Phai Khoang	Xã Kiên Đài, huyện Chiêm Hóa	Đ.xây	7.9 ha/vụ	Đập xây xuống cấp, thân đập bị thủng, tường cánh bị phá hỏng, sân tiêu năng hỏng nặng.	Sửa chữa đập và kè phía sau hạ lưu đập để bảo vệ đất nông nghiệp và khu dân cư	3.000	
9	Nà Khoa	Xã Nhân Lý, huyện Chiêm Hóa	Phai Tạm	6.6 ha/vụ	Mưa lũ đã làm cuốn trôi thân đập, hư hỏng tường cánh không đảm bảo cung cấp nước cho sản xuất	Đầu tư xây mới thành đập xây	1.100	
10	Nà Meng	Xã Tri Phú, huyện Chiêm Hóa	Rọ Thép	2,8 ha/vụ	Mưa lũ đã cuốn trôi, xói lở toàn bộ rọ thép thân đập	Đầu tư xây mới thành đập xây	1.500	
11	Phai Ta	Xã Kiên Đài, huyện Chiêm Hóa	Rọ Thép	1,5 ha/vụ	Mưa lũ đã cuốn trôi toàn bộ rọ thép	Đầu tư xây mới thành đập xây	600	
12	Nà Phúng	Xã Kiên Đài, huyện Chiêm Hóa	Phai Tạm	3 ha/vụ	Mưa lũ cuốn trôi toàn bộ thân đập	Đầu tư xây mới thành đập xây	1.700	
13	Cốc Cướp	Xã Hòa An, huyện Chiêm Hóa	Rọ Thép	15 ha/vụ	Đập rọ thép dài 12m, cao 1,2m bị lũ cuốn trôi hoàn toàn	Đầu tư xây mới thành đập xây	500	
14	Nà Mộ	Xã Hùng Lợi, huyện Yên Sơn	Rọ thép	2 ha/vụ	Đập đầu mối có tổng chiều dài 40,0 m, rộng mặt 2,0 m, rộng đáy 4,0 m cao 2,00 m. Thân đập bị xói lở, cuốn trôi khoảng 20,0 m	Nâng cấp công trình thành đập xây	3.000	

Số TT	Tên công trình	Địa điểm	Loại công trình	Năng lực	Hiện trạng hư hỏng	Biện pháp khắc phục	Ước kinh phí thực hiện	Ghi chú
15	Hồ Chẹo	Xã Nhữ Hán, huyện Yên Sơn	Hồ chứa	6,1 ha/vụ	Đập đầu mối kết cấu đất đắp, chiều dài đập 180m, cao 5m. Hiện thân đập đang bị lún, nứt dọc với chiều dài khoảng 30m, rộng trung bình 2-3 cm; cống thoát nước qua đường đã bị sập.	Gia cố lại thân đập, nâng cấp tràn xả lũ; nạo vét lòng hồ,	1.000	
16	Hồ Đặng	Xã Tân Tiến, huyện Yên Sơn	Hồ chứa	8,8 ha/vụ	Ngưỡng tràn hư hỏng; bề tiêu năng bị vỡ; cống lấy nước bị rò rỉ không đảm bảo tích nước phục vụ sản xuất	Nạo vét lòng hồ; sửa chữa cống lấy nước, tràn xả lũ	700	
17	Đồng Phạ	Xã Kiến Thiết, huyện Yên Sơn	Rọ thép	2.6 ha/vụ	Đập đầu mối kết cấu rọ thép dài 15 m, rộng 1m, cao 1m, sau mưa lũ các rọ thép bị hư hỏng hoàn toàn	Nâng cấp công trình thành đập xây	1.500	
18	Đập Cầu Đò	Xã Trung Môn, huyện Yên Sơn	Đập xây	16 ha/vụ	Đập đá xây dài 14 m, đỉnh rộng 1,5 m, cao 2,5 m; sân tiêu năng dài 14m, rộng 3m. Hiện thân đập xuống cấp nặng, nước rò rỉ qua thân đập, sân tiêu năng bị hư hỏng hoàn toàn.	Tu sửa nâng cấp đập đầu mối, tường cánh, sân tiêu năng và nạo vét, khơi thông thượng lưu đập.	1.000	
19	Công trình nước sạch khu trung tâm	xã Sinh Long, huyện Na Hang	Công trình cấp nước tập trung	Cung cấp nước sinh hoạt cho khu trung tâm xã, 03 trường học, 01 trạm y tế	Do ảnh hưởng của mưa lũ toàn bộ đường ống từ đầu nguồn về bể bị cuốn trôi hoàn toàn, hiện nay 03 trường học, 01 trạm Y tế và các hộ dân khu trung tâm xã tự kéo đường ống dẫn nước để sử dụng tạm, đặc biệt là trường Bán trú, THCS xã Sinh Long chuẩn bị vào năm học mới gây khó khăn trong quá trình sinh hoạt của giáo viên và học sinh bán trú.	Đầu tư kinh phí sửa chữa, nâng cấp, mở rộng công trình phục vụ cho 114 hộ và 05 cơ quan, trường học, trạm y tế.	3.000	



Số TT	Tên công trình	Địa điểm	Loại công trình	Năng lực	Hiện trạng hư hỏng	Biện pháp khắc phục	Ước kinh phí thực hiện	Ghi chú
<b>III. Hỗ trợ khắc phục các công trình giao thông</b>							<b>39.600</b>	
1	Cầu phao qua sông Gâm đi 02 thôn Bắc Danh - Nà Cóc,	xã Thanh Tương, huyện Na Hang	Cầu phao	Phục vụ 30 hộ dân thôn Bắc Danh	Cầu phao bắc qua sông Gâm đi 02 thôn Bắc Danh và Nà Cóc, xã Thanh Tương do xả lũ hồ thủy điện Tuyên Quang đã đứt toàn bộ tăng đơ dẫn đến toàn bộ cầu trôi về phía hạ lưu khoảng 50 m.	Sửa chữa lại cầu, thay thế một số dầm, lan can bị cong, vụn	1.000	
2	Đường Đà Vị - Hồng Thái	xã Đà vị, Hồng Thái	đường giao thông liên xã		Tuyến đường từ xã Đà Vị đi xã Hồng Thái bị sạt lở ta luy dương tại km 4 + 220 kích thước cao 20 m, dài 60 m, Hiện đang khắc phục tạm cho người đi bộ, xe cơ giới không lưu thông được. mỗi khi có mưa gây tắc đường nhân dân không đi lại được.	Đầu tư xây dựng kè chống sạt lở dài 60 m, cao 4,5 m kết cấu bằng bê tông	6.000	
3	Cầu qua suối Bản Âm đi thôn Nà Pin.	xã Đà Vị, huyện Na Hang	Cầu tạm	Phục vụ 35 hộ dân thôn Bản Âm	Cầu tạm qua suối Bản Âm đi thôn Nà Pin xã Đà Vị dài 60 m bị cuốn trôi hoàn toàn, hiện nay nhân dân đi lại không có cầu phải lội qua suối gây nguy hiểm đến tính mạng khi có lũ xảy ra.	Đầu tư xây dựng cầu tràn liên hợp dài 30 m kết hợp đường dẫn 02 đầu cầu dài 40	3.000	
4	Đường đi xóm Khuổi Tha - Nà Mặn, thôn Đon Tâu,	xã Thanh Tương, huyện Na Hang	đường giao thông nội thôn	phục vụ nhân dân thôn Khuổi Tha, Nà Mặn, Đon Tâu đi lại	Đường đi xóm Khuổi Tha - Nà Mặn, thôn Đon Tâu (đoạn qua suối), xã Thanh Tương dài 30 m bị mưa lũ phá hỏng hoàn toàn, hiện nay nhân dân đi lại gặp nhiều khó khăn, đặc biệt không đảm bảo an toàn tính mạng của nhân dân khi có lũ xảy ra.	Đề nghị đầu tư xây dựng mới cầu tràn liên hợp dài 20 m kết hợp đường dẫn 02 đầu cầu dài 20	2.000	

Số TT	Tên công trình	Địa điểm	Loại công trình	Năng lực	Hiện trạng hư hỏng	Biện pháp khắc phục	Ước kinh phí thực hiện	Ghi chú
5	Cầu qua suối đi thôn Nà Mạ,	xã Thanh Tương, huyện Na Hang	Cầu tạm	Phục vụ 60 hộ dân thôn Nà Mạ	Cầu tạm qua suối đi thôn Nà Mạ xã Thanh Tương dài 30 m bị nghiêng, hư hỏng có nguy cơ bị cuốn trôi hoàn toàn khi có lũ xảy ra. Hiện không cho lưu thông.	Đầu tư xây dựng cầu tràn liên hợp dài 20 m kết hợp đường dẫn 02 đầu cầu dài 20	2.000	
6	Cầu tràn liên hợp Thảm My, thôn Nặm Đíp	xã Lãng Can, huyện Na Hang	Cầu tràn liên hợp	Phục vụ 30 hộ dân thôn Nà Mạ	Khu vực Thảm My nằm trong tuyến đường giao thông liên thôn Nặm Đíp và Nặm Chá, xã Lãng Can, tại khu vực hiện có khoảng 40 ha đất sản xuất (chủ yếu là đất lúa, đất màu) và 30 hộ dân đang sinh sống. tuy nhiên, việc đi lại, sản xuất, sinh hoạt của người dân gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là vào mùa mưa lũ, do hiện nay cầu tạm bắc qua suối đã bị lũ cuốn trôi chưa có cầu qua suối tại khu vực này.	Đầu tư xây dựng mới cầu tràn liên hợp chiều dài khoảng 24 m và đường dẫn sau mố cầu mỗi bên khoảng 17 m	5.000	
7	Cầu Ý La	Phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang	Đường giao thông Quốc lộ	Mật độ lưu thông các phương tiện rất lớn	Sạt lở nón trái xây bằng đá hộc bên trái, tứ nón phía bên phải có dấu hiệu nứt vỡ, nguy cơ sạt lở cao	Sửa chữa khắc phục, gia cố từ nón phí bên phải và chân hộ lan	600	
8	Đường giao thông Tân Hà, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang	Phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang	Đường giao thông tỉnh lộ	Mật độ lưu thông các phương tiện rất lớn	Sạt lở 150 m taluy âm vào nền đường (phía giáp bờ sông Lô) gây sụt lún sâu theo nề đất lở, hư hỏng biến báo, mặt đường bị rạn nứt và có nguy cơ tiếp tục sạt lở	Xây kè chắn, đắp mái Taluy và sửa chữa nền đường, lắp dựng tôn chắn sóng, hộ lan để đảm bảo an toàn giao thông	1.000	

Số TT	Tên công trình	Địa điểm	Loại công trình	Năng lực	Hiện trạng hư hỏng	Biện pháp khắc phục	Ước kinh phí thực hiện	Ghi chú
9	Cầu tràn thôn Cầu Xy	Xã Thiện Kế, huyện Sơn Dương	Nằm trên tuyến đường chính liên xã Thiện Kế - Ninh Lai	Mật độ lưu thông của nhân dân rất lớn	Cầu rộng 5m, dài 8m. Do ảnh hưởng cơn bão số 3 năm 2016 đã bị hư hỏng, sập nhịp cầu, người dân đã tự làm cầu tạm nhưng do mưa lũ năm 2017 lại tiếp tục bị cuốn trôi, hiện nay nhân dân đi lại gặp nhiều khó khăn, đặc biệt không đảm bảo an toàn tính mạng của nhân dân khi có lũ xảy ra.	Đề nghị nhanh chóng đầu tư xây dựng mới cầu tràn liên hợp, kết hợp đường dẫn 02 đầu cầu để phục vụ nhu cầu đi lại của người dân xã Thiện Kế. Ninh lai và các xã lân cận	5.000	
10	Tuyến đường Quốc lộ 2C, 279, 37, 2D hư hỏng, sạt lở	Các huyện, thành phố	Đường giao thông Quốc lộ		Hư hỏng, thiệt hại nhiều vị trí. tổng khối lượng sạt lở taluy dương: 93.530 m <sup>3</sup> ; sạt lở taluy âm nền đường: 262 m; Đất trôi rãnh dọc, lề đường, hạ lưu cống: 26.277 m <sup>3</sup> ; Mặt đường bị xói, trôi, lún: 4.853 m <sup>2</sup>	Hót dọn toàn bộ khối lượng đất, đá sạt lở, khơi thông cống, rãnh thoát nước để đảm bảo an toàn giao thông; xếp kê bằng rọ thép đá hộc tại các vị trí sạt lở ta luy âm nền đường, bù phụ các vị trí mặt đường bị xói, trôi	8.500	
11	Tuyến đường tỉnh lộ ĐT 185, 186, 188, 189, 190 hư hỏng, sạt lở	Các huyện, thành phố	Đường giao thông tỉnh lộ		Hư hỏng, thiệt hại nhiều vị trí. Tổng khối lượng sạt lở taluy dương: 36.867 m <sup>3</sup> ; sạt lở taluy âm nền đường: 224 m; Đất trôi rãnh dọc, lề đường, hạ lưu cống: 805 m <sup>3</sup> ; Mặt đường bị xói, trôi, lún: 68 m <sup>2</sup>		5.500	
<b>Tổng đề nghị hỗ trợ về cơ sở hạ tầng</b>							<b>349.500</b>	
<b>Tổng đề nghị hỗ trợ thiệt hại (A+B):</b>							<b>350.500</b>	